

Nội dung bài viết

1. [Trả lời câu hỏi SGK Địa lý 9 Bài 33 trang 121, 122, 123](#)
2. [Giải bài tập SGK Bài 33 Địa 9 trang 123](#)
 1. [Bài 1 trang 123 sgk Địa Lí 9](#)
 2. [Bài 2 trang 123 sgk Địa Lí 9](#)
 3. [Bài 3 trang 123 sgk Địa Lí 9](#)

Trả lời câu hỏi SGK Địa lý 9 Bài 33 trang 121, 122, 123

(trang 121 sgk Địa Lí 9): - Dựa vào bảng 33.1 (SGK trang 121), hãy nhận xét một số chỉ tiêu dịch vụ của vùng Đông Nam Bộ so với cả nước.

Trả lời:

- Tỷ trọng một số chỉ tiêu dịch vụ ở Đông Nam Bộ so với cả nước giai đoạn 1995 - 2002: tổng mức bán lẻ hàng hoá, số lượng hành khách vận chuyển, khối lượng hàng hoá vận chuyển có xu hướng giảm.

- Tuy nhiên, so với cả nước, các chỉ tiêu dịch vụ trên của Đông Nam Bộ chiếm một tỷ trọng lớn, đặc biệt tổng mức bán lẻ hàng hoá và số lượng hành khách vận chuyển.

(trang 121 sgk Địa Lí 9): - Dựa vào hình 14.1 (SGK trang 52), hãy cho biết từ TP. Hồ Chí Minh có thể đi đến các thành phố khác trong nước bằng những loại hình giao thông nào?

Trả lời:

Từ TP. Hồ Chí Minh có thể đi đến các thành phố khác trong nước bằng những loại hình giao thông: đường ô tô, đường sắt, đường biển, đường hàng không.

(trang 121 sgk Địa Lí 9): - Căn cứ vào hình 33.1 (SGK trang 114) và kiến thức đã học, cho biết vì sao Đông Nam Bộ có sức hút mạnh đầu tư nước ngoài?

Trả lời:

- Đông Nam Bộ có sức hút mạnh đầu tư nước ngoài, vì:

+ Vị trí địa lý rất thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội.

+ Có các điều kiện tự nhiên và tài nguyên thuận lợi phát triển kinh tế - xã hội: đất bazan, đất xám, khí hậu cận xích đạo nóng ẩm, nguồn thủy sinh tốt, biển ấm, ngư trường rộng, hải sản phong phú, thềm lục địa giàu dầu khí,

- + Là vùng kinh tế năng động có trình độ cao
- + Lao động dồi dào, lành nghề, năng động trong nền kinh tế thị trường.
- + Cơ sở hạ tầng phát triển tốt, đặc biệt về giao thông vận tải và thông tin liên lạc.

+ Đông Nam Bộ có cơ cấu kinh tế tiên bộ nhất so với các vùng trong cả nước. Công nghiệp – xây dựng chiếm tỉ trọng cao nhất trong GDP 59,3% năm 2002. nông , lâm , ngư nghiệp chiếm tỉ lệ nhỏ 6,2%, nhưng giữ vai trò quan trọng. Khu vực kinh tế dịch vụ phát triển mạnh, đa dạng.

(trang 122 sgk Địa Lí 9): - Hoạt động xuất khẩu của thành phố Hồ Chí Minh có những thuận lợi gì?

Trả lời:

- Có vị trí địa lý thuận lợi (nằm ở vùng Đông Nam Bộ, giáp biển Đông, giáp Đồng bằng sông Cửu Long, nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía nam).
- Cơ sở hạ tầng tương đối hoàn thiện và hiện đại, có cảng Sài Gòn, sân bay Tân Sơn Nhất.
- Nhiều ngành kinh tế phát triển tạo ra khối lượng hàng hóa lớn để xuất khẩu.
- Là nơi thu hút nhiều đầu tư nước ngoài.

(trang 123 sgk Địa Lí 9): - Dựa vào bảng 33.2 (SGK trang 122), hãy nhận xét vai trò của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đối với cả nước.

Trả lời:

Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam chiếm 35,1% GDP cả nước, 56,6% GDP công nghiệp – xây dựng, 60,3% giá trị xuất khẩu. qua đó thấy được vai trò đặc biệt quan trọng của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đối với cả nước.

Giải bài tập SGK Bài 33 Địa 9 trang 123

Bài 1 trang 123 sgk Địa Lí 9

Đông Nam Bộ có những điều kiện thuận lợi gì để phát triển các ngành dịch vụ?

Lời giải:

- Có TP. Hồ Chí Minh là đầu mối giao thông vận tải quan trọng hàng đầu của Đông Nam Bộ và cả nước.
- Dân số đông, mức sống người dân khá cao.
- Có nhiều đô thị lớn.

- Nhiều ngành kinh tế phát triển mạnh.
- Có sức hút mạnh nhất nguồn đầu tư nước ngoài.
- Tài nguyên du lịch phong phú, đa dạng (bãi biển, vườn quốc gia, di tích văn hóa – lịch sử). Hoạt động du lịch biển diễn ra sôi động quanh năm TP. Hồ Chí Minh là trung tâm du lịch lớn nhất trong cả nước.

Bài 2 trang 123 sgk Địa Lí 9

Tại sao tuyến du lịch từ TP. Hồ Chí Minh đến Đà Lạt, Nha Trang, Vũng Tàu quanh năm hoạt động nhộn nhịp?

Lời giải:

Tuyến du lịch từ TP. Hồ Chí Minh đến Đà Lạt, Nha Trang, Vũng Tàu quanh năm hoạt động nhộn nhịp vì:

- Về vị trí địa lí: TP. Hồ Chí Minh là trung tâm vùng du lịch phía nam.
- Đông Nam Bộ có dân số đông, có thu nhập cao.
- Các thành phố Đà Lạt, Nha Trang, Vũng Tàu có cơ sở hạ tầng du lịch rất phát triển (khách sạn, khu vui chơi giải trí), bãi biển đẹp; quanh năm ấm và chan hoà ánh sáng mặt trời; khách du lịch đông.

Bài 3 trang 123 sgk Địa Lí 9

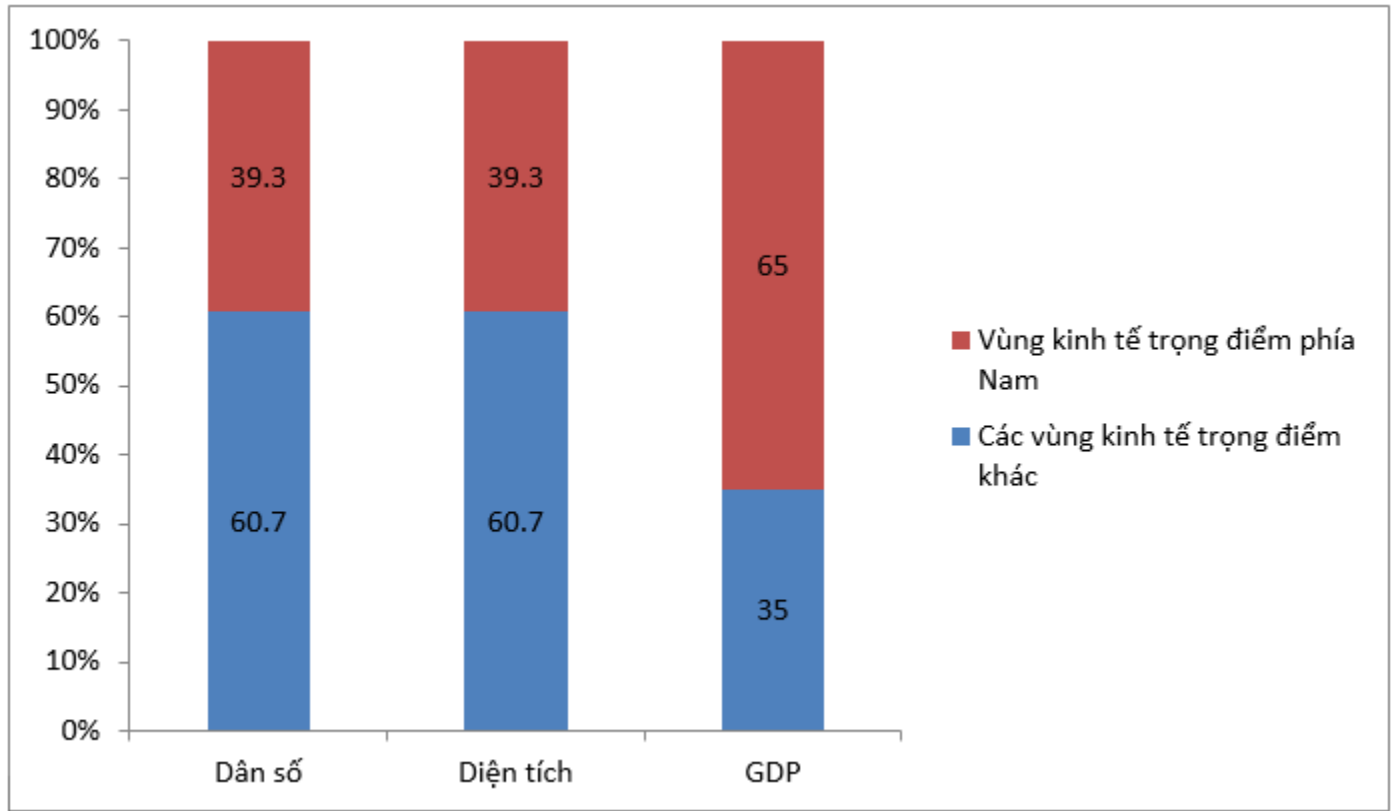
Dựa vào bảng 33.4 (SGK trang 123), hãy vẽ biểu đồ thể hiện tỉ trọng diện tích, dân số, GDP của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam so với ba vùng kinh tế trọng điểm của cả nước năm 2002 và rút ra nhận xét.

Lời giải:

+ Xử lý số liệu:

Tỉ trọng diện tích dân số GDP của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam trong ba vùng kinh tế trọng điểm của cả nước năm 2002 (%)

	Diện tích Dân số GDP		
Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam	39,3	39,3	65,0
Ba vùng kinh tế trọng điểm	100,0	100,0	100,0



Biểu đồ: Tỷ trọng, diện tích, dân số, GDP của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam trong ba vùng kinh tế trọng điểm của cả nước năm 2002.

- Nhận xét:

+ Trong ba vùng kinh tế trọng điểm của nước ta, vùng kinh tế trọng điểm phía Nam chiếm 39,3% diện tích, 39,3% dân số nhưng chiếm tới 65% giá trị GDP.

+ Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam có vai trò quan trọng không chỉ đối với Đông Nam Bộ mà với các tỉnh phía Nam và cả nước.